

Số: 283 /KH-UBND

P. Lê Thanh Nghị, ngày 17 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị trên địa bàn phường Lê Thanh Nghị

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW ngày 11/7/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ ngày 07/7/2026 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Thông báo số 25-TB/CQTTBCĐ ngày 11/7/2026 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-BCĐCP ngày 29/7/2026 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ, Thông báo số 25-TB/CQTTBCĐ và Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW;

Căn cứ Quyết định số 100/QĐ-BCĐ ngày 10/8/2026 của Ban Chỉ đạo của Thành phố Hải Phòng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 Ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ ngày 07/7/2026, Thông báo số 25-TB/CQTTBCĐ ngày 11/7/2026 của cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW ngày 11/7/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị; Quyết định số 88/QĐ-BCĐCP ngày 29/7/2026 của Ban Chỉ đạo Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ, Thông báo số 25-TB/CQTTBCĐ và Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW;

Ủy ban nhân dân (UBND) phường Lê Thanh Nghị xây dựng Kế hoạch Hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị trên địa bàn phường Lê Thanh Nghị, cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a. Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các nhiệm vụ chuyển đổi số được giao cho cấp phường, phường theo chỉ đạo của Trung ương và thành phố; tập trung xử lý các điểm nghẽn, tồn tại, hạn chế đang ảnh hưởng trực tiếp đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

b. Tạo chuyển biến rõ nét trong phương thức hoạt động của hệ thống chính trị phường theo hướng số hóa, dữ liệu hóa, giảm giấy tờ, giảm thời gian xử lý công việc và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

c. Rà soát, xử lý các điểm nghẽn về hạ tầng số, thiết bị, phần mềm, dữ liệu, nhân lực số, quy trình nghiệp vụ, an toàn thông tin và việc sử dụng các nền tảng số dùng chung. Đưa các hệ thống, nền tảng và dữ liệu đã được đầu tư vào khai thác thực chất; khắc phục tình trạng đầu tư nhưng sử dụng chưa hiệu quả, dữ liệu phân tán, trùng lặp hoặc chưa được cập nhật, chia sẻ và khai thác.

d. Nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, quản lý, điều hành của UBND phường và hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; bảo đảm sự phối hợp đồng bộ, thông suốt, an toàn thông tin và dựa trên dữ liệu số trong mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính, giảm tối đa thủ tục hành chính rườm rà, giảm thời gian giải quyết công việc cho cán bộ, công chức và nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi giao dịch tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

2. Yêu cầu

a. Việc triển khai phải được tiến hành đồng bộ, quyết liệt, khẩn trương, bảo đảm nghiêm túc tiến độ các nhiệm vụ được giao. Các nhiệm vụ phải được triển khai thực chất, không chạy theo hình thức hoặc tỷ lệ hoàn thành; nhiệm vụ được xác nhận hoàn thành phải có sản phẩm, số liệu hoặc minh chứng cụ thể.

b. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, hiệu quả chuyển đổi số tại đơn vị, chi bộ mình phụ trách.

c. Thực hiện theo phương châm “6 rõ” (Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả). Lấy hiệu quả thực tế và sản phẩm đầu ra vận hành được, có dữ liệu sạch, có người dùng thực tế và kiểm chứng được bằng minh chứng số) làm thước đo đánh giá kết quả thực hiện và xếp loại thi đua cuối năm đối với tập thể, cá nhân.

d. Ưu tiên sử dụng chung, tích hợp, chia sẻ, tái sử dụng các nền tảng, dữ liệu dùng chung của tỉnh và Trung ương; không đầu tư mới hệ thống, phần mềm trùng chức năng khi đã có nền tảng dùng chung đáp ứng yêu cầu. Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền để được hướng dẫn, tháo gỡ; không để nhiệm vụ chậm tiến độ do thiếu phối hợp hoặc không xác định rõ trách nhiệm.

II - PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN

1. Phạm vi, đối tượng

a. Phạm vi: Các điểm nghẽn thuộc 08 nhóm vấn đề về thể chế; hạ tầng số; dữ liệu số và nền tảng số; dịch vụ công trực tuyến; kinh tế số; xã hội số; nguồn nhân lực; tài chính và giải ngân (bám sát theo Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW)

b. Đối tượng thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, bộ phận thuộc phường; cán bộ, công chức, người hoạt động trong hệ thống chính trị phường; các tổ dân phố và các lực lượng tham gia hỗ trợ chuyển đổi số trên địa bàn.

2. Thời gian

Thực hiện trong 100 ngày, từ ngày 15/8/2026 đến hết ngày 30/11/2026.

III. CÁC ĐIỂM NGHẼN TRỌNG TÂM CẦN TẬP TRUNG XỬ LÝ

1. Điểm nghẽn về nhận thức và trách nhiệm

Một số cán bộ, công chức chưa chủ động khai thác đầy đủ các hệ thống số được cung cấp.

Việc ứng dụng công nghệ số trong một số quy trình công việc chưa đồng đều.

Trách nhiệm của cá nhân đối với dữ liệu, hồ sơ điện tử và kết quả xử lý trên hệ thống cần được xác định rõ hơn.

2. Điểm nghẽn về hạ tầng và thiết bị

Rà soát máy tính, máy quét, thiết bị mạng, thiết bị phục vụ hội nghị trực tuyến, hộp không giấy và các thiết bị số khác. Xác định thiết bị thiếu, xuống cấp, không đáp ứng yêu cầu để có phương án xử lý.

Rà soát chất lượng đường truyền, mạng nội bộ và khả năng kết nối tới các hệ thống dùng chung để có phương án nâng cấp đường truyền.

3. Điểm nghẽn về dữ liệu

Rà soát các loại dữ liệu đang quản lý tại phường, xác định dữ liệu chưa được số hóa, dữ liệu chưa cập nhật, dữ liệu trùng lặp hoặc chưa được kết nối, chia sẻ để lập kế hoạch số hóa phù hợp với lĩnh vực quản lý.

Xác định trách nhiệm cập nhật, quản lý, khai thác từng nhóm dữ liệu.

4. Điểm nghẽn về phần mềm và nền tảng số

Rà soát toàn bộ phần mềm, hệ thống thông tin đang sử dụng. Thống kê phần mềm đang sử dụng hiệu quả, sử dụng chưa hiệu quả hoặc chưa sử dụng để khắc phục tình trạng sử dụng nhiều hệ thống cho cùng một nghiệp vụ.

Đề xuất xử lý các hệ thống không còn phù hợp.

5. Điểm nghẽn về số hóa hồ sơ

Rà soát hồ sơ, tài liệu cần số hóa, xác định khối lượng hồ sơ còn tồn chưa được số hóa. Ưu tiên số hóa hồ sơ thường xuyên khai thác và hồ sơ phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

6. Điểm nhấn về dịch vụ công

Rà soát các thủ tục hành chính trực tuyến đã và đang thực hiện, kiểm tra quy trình tiếp nhận, xử lý, trả kết quả trên môi trường điện tử. Hạn chế tối đa yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã có trong các cơ sở dữ liệu được kết nối, chia sẻ theo quy định. Hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến để tiến tới thực hiện dịch vụ toàn trình.

7. Điểm nhấn về an toàn thông tin

Rà soát hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý, hồ sơ cấp độ và các yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin, tài khoản người sử dụng, phân quyền truy cập cho người dùng các hệ thống.

Thực hiện sao lưu dữ liệu và các biện pháp phòng ngừa sự cố, đồng thời phối hợp xử lý kịp thời các nguy cơ mất an toàn thông tin, an ninh mạng.

8. Điểm nhấn về nhân lực số

Đánh giá kỹ năng số của cán bộ, công chức. Phát huy vai trò của cán bộ đầu mối chuyển đổi số và Tổ công nghệ số cộng đồng để hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh, tổ dân phố tiếp cận và sử dụng các nền tảng số.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, quán triệt

a. Tổ chức quán triệt sâu rộng Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương, Quyết định số 100/QĐ-BCĐ ngày 10/8/2026 của an Chỉ đạo của Thành phố Hải Phòng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 Ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ ngày 07/7/2026, Thông báo số 25-TB/CQTTBCĐ ngày 11/7/2026 của cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW ngày 11/7/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nhấn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị; Quyết định số 88/QĐ-BCĐCP ngày 29/7/2026 của Ban Chỉ đạo Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ, Thông báo số 25-TB/CQTTBCĐ và Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong hệ thống chính trị phường nhằm tạo sự đồng thuận, quyết tâm cao trong thực hiện.

b. Tăng cường thời lượng, đổi mới hình thức tuyên truyền về chuyển đổi số thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, Trang thông tin điện tử phường và các nền

tăng mạng xã hội (Zalo, Facebook...) của các cơ quan, đơn vị để người dân tích cực tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các ứng dụng số dùng chung.

2. Rà soát, đầu tư, nâng cấp hạ tầng phục vụ chuyển đổi số, giải quyết thủ tục hành chính

a. Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông chủ động rà soát, xác định và đề xuất xử lý dứt điểm các khu vực bị lùm sóng di động, sóng internet hoặc điện lưới chưa ổn định trên địa bàn phường, ưu tiên khu vực xung quanh trụ sở Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường, Trạm Y tế, các trường học và nhà văn hóa các tổ dân phố

b. Khẩn trương kiểm tra và nâng cấp đường truyền Internet tốc độ cao, hệ thống mạng nội bộ (LAN) tại trụ sở làm việc của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường để bảo đảm băng thông ổn định phục vụ các phần mềm tác nghiệp dùng chung và hội nghị trực tuyến thông suốt.

c. Thực hiện kiểm kê, đánh giá hiện trạng máy tính, máy in, máy quét (scanner) của cán bộ, công chức, đặc biệt ưu tiên bố trí đầy đủ trang thiết bị đầu cuối cho Trung tâm Phục vụ hành chính công phường để thực hiện quét hồ sơ và số hóa kết quả thủ tục hành chính ngay tại nguồn.

d. Lập danh mục nhu cầu mua sắm bổ sung, nâng cấp máy tính, thiết bị số hóa đối với các vị trí công chức trực tiếp tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm bảo đảm 100% cán bộ, công chức giải quyết thủ tục hành chính được trang bị máy tính cấu hình đáp ứng yêu cầu vận hành dịch vụ công trực tuyến.

3. Rà soát việc sử dụng các hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung của Đảng và chính quyền

a. Rà soát việc vận hành, sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố Hải Phòng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường; phối hợp khắc phục triệt để các lỗi kỹ thuật, nghẽn mạng hoặc chậm trễ trong khâu chuyển dữ liệu, bảo đảm kết nối thông suốt với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Rà soát từng thủ tục hành chính phát sinh tại phường, xác định những thủ tục có tỷ lệ trực tuyến thấp để có giải pháp hỗ trợ, hướng dẫn người dân thực hiện hồ sơ trực tuyến. Tăng cường sử dụng dữ liệu đã có để giảm giấy tờ và kiểm soát thời gian xử lý hồ sơ trên hệ thống.

b. Đôn đốc, giám sát cán bộ, công chức khai thác tối đa, hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, bảo đảm 100% văn bản được xử lý, ký số và luân chuyển hoàn toàn trên môi trường mạng (trừ văn bản mật).

4. Thực hiện bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, số hóa hồ sơ, dữ liệu phục vụ công tác chuyên môn

a. Triển khai nghiêm túc việc số hóa hồ sơ công việc tại Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường và các phòng chuyên môn; tập trung số hóa dữ liệu hộ tịch, dữ liệu đất đai, dữ liệu lao động - thương binh và xã hội, dữ liệu kinh doanh, kinh tế,

môi trường, đất đai, dữ liệu di tích trong phạm vi thẩm quyền của cấp phường để cập nhật vào các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đúng tiến độ.

b. Thường xuyên rà soát, đối soát thông tin, làm sạch dữ liệu hộ tịch, hộ khẩu phục vụ việc kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo phương châm “đúng, đủ, sạch, sống”.

c. Triển khai nghiêm túc các phương án bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân trên môi trường mạng; tuyệt đối không sử dụng máy tính kết nối Internet để soạn thảo, lưu trữ văn bản mật.

d. Bảo đảm 100% máy tính của cán bộ, công chức tại trụ sở Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc dùng chung của tỉnh và kết nối ổn định với hệ thống giám sát tập trung.

5. Công tác kiểm tra, giám sát và chế độ báo cáo

a. Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 phường tiến hành kiểm tra đột xuất, định kỳ việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các đơn vị, tổ chức trực thuộc.

b. Duy trì nghiêm túc chế độ báo cáo tiến độ hằng tuần, hằng tháng theo quy định để kịp thời tháo gỡ các vướng mắc phát sinh; cập nhật tiến độ, kết quả và minh chứng trên Hệ thống theo dõi của Trung ương và của thành phố (địa chỉ theodoingq.dcs.vn).

V. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND&UBND phường

- Chủ trì tham mưu UBND phường triển khai kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật đặc biệt là các văn bản liên quan đến chuyển đổi số, tổng hợp, đề nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc xử lý theo thẩm quyền. Thường xuyên Rà soát, chuẩn hóa dữ liệu hộ tịch/chứng thực; thực hiện số hóa hồ sơ nghiệp vụ theo quy định. Chủ trì rà soát, đề xuất tái cấu trúc TTHC thuộc lĩnh vực tư pháp - hộ tịch theo hướng giảm giấy tờ, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính.

- Tham mưu UBND phường triển khai lập hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin đề nghị Công an tỉnh phê duyệt theo quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp triển khai truyền thông, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức cũng như người dân trên địa bàn; Phối hợp với MTTQ, các tổ chức chính trị- xã hội phường huy động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia phong trào “bình dân học vụ số”.

- Rà soát dữ liệu đối tượng an sinh xã hội, dữ liệu ngành giáo dục, dữ liệu người có công, dữ liệu lĩnh vực y tế....; cập nhật đồng bộ theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường tổ chức rà soát, cập nhật đầy đủ các trường thông tin của cán bộ, công chức, viên chức trên hệ thống quản lý cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng kinh tế tham mưu UBND phường triển khai đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách chuyển đổi số, an toàn thông tin, an ninh mạng theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP.

Thời gian hoàn thành xong trước ngày 30/11/2026.

3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì tham mưu UBND phường triển khai kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật đặc biệt là các văn bản liên quan đến chuyển đổi số, tổng hợp, đề nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc xử lý theo thẩm quyền.

- Phối hợp với cơ quan chức năng, doanh nghiệp viễn thông thực hiện rà soát, khắc phục tình trạng lùm sóng, thiếu điện tại trụ sở cơ quan nhà nước, cơ sở đào tạo, cơ sở y tế của phường.

- Chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan có liên quan tổ chức số hóa hồ sơ, dữ liệu phục vụ công tác quản lý chuyên môn trong phạm vi toàn phường; cập nhật hệ thống dùng chung.

- Chủ trì, phối hợp với Công an phường, Phòng Văn hóa- Xã hội và các cơ quan, đơn vị tham mưu bố trí kinh phí để thực hiện các nội dung của kế hoạch theo đúng Luật ngân sách nhà nước.

- Rà soát phương án phân bổ, giao dự toán đối với các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2026, đẩy nhanh tiến độ giải ngân đối với các dự án đang triển khai.

Thời gian hoàn thành xong trước ngày 30/11/2026.

4. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan có liên quan tổ chức số hóa hồ sơ, dữ liệu phục vụ công tác quản lý chuyên môn trong phạm vi toàn phường; cập nhật hệ thống dùng chung.

- Tập trung làm sạch, làm giàu cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai phục vụ công tác quản lý đất đai, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Thời gian hoàn thành xong trước ngày 30/11/2026.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Tham mưu UBND phường triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 118/2025/NĐ-CP;

- Đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu về cải cách thủ tục hành chính năm 2026 (kết quả tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến; tỷ lệ thanh toán trực tuyến, tỷ lệ số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; kết quả thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính không phụ

thuộc vào địa giới hành chính; kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định thủ tục hành chính; kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính....)

- Chủ trì tổ chức triển khai rà soát, đề xuất mua sắm, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối, ưu tiên máy tính, phần mềm phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Thường xuyên rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, cấp kết quả điện tử, thanh toán trực tuyến, tái sử dụng dữ liệu đảm bảo 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ đã có;

Thời gian hoàn thành xong trước ngày 30/11/2026.

6. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Tham mưu UBND phường tổ chức tuyên truyền về nội dung kế hoạch, kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của địa phương trên cổng thông tin điện tử của phường, các trang mạng xã hội.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tổ chức viết, đăng tải tin bài tuyên truyền về các hoạt động của phong trào bình dân học vụ số, tuyên truyền nhận diện các hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng, tuyên truyền các biện pháp bảo vệ thông tin cá nhân trên các nền tảng số....

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

7. Công an phường

- Chủ trì, phối hợp với MTTQ, các tổ chức chính trị- xã hội, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường triển khai xác thực điện tử, định danh điện tử; hướng dẫn người dân và sử dụng VneID và tích hợp các ứng dụng trên hệ thống.

- Tham mưu các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và phòng, chống tội phạm công nghệ cao tại địa bàn.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị trong việc rà soát, cử cán bộ, công chức tham gia các khóa học, đào tạo về dữ liệu, an ninh mạng, trí tuệ nhân tạo. Đảm bảo tối thiểu 95% đối tượng thuộc danh sách phải đào tạo (cán bộ, công chức phụ trách công nghệ thông tin, an ninh mạng, cán bộ trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính) được đào tạo, hoàn thành chương trình và đạt yêu cầu kiểm tra đầu ra theo quy định.

Thời gian hoàn thành xong trước ngày 30/11/2026.

8. Ban Chỉ huy Quân sự phường

- Phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn tại trụ sở và phương án dự phòng vận hành khi xảy ra sự cố, thiên tai.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong triển khai phong trào “bình dân học vụ số” tới toàn thể cán bộ, chiến sỹ, dân quân trên địa bàn.

Thời gian hoàn thành xong trước ngày 30/11/2026.

9. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn

- Hoàn thiện, cập nhật đầy đủ thông tin dữ liệu trên cơ sở dữ liệu ngành theo quy định. Hoàn thiện chuẩn hóa dữ liệu học bạ điện tử, mã định danh người học và hồ sơ học tập suốt đời trên hệ thống.

- Đẩy mạnh việc tuyên truyền, vận động phụ huynh, học sinh tham gia phong trào “bình dân học vụ số” trên nền tảng bình dân học vụ số.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

10. Trạm y tế phường

- Phối hợp với Công an phường trong việc tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng sổ sức khỏe điện tử và các nền tảng chăm sóc sức khỏe toàn dân; hoàn thiện xây dựng, triển khai bệnh án điện tử theo quy định.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động cán bộ, nhân viên trạm y tế tham gia hướng dẫn người dân sử dụng các kỹ năng số; triển khai có hiệu quả phong trào “bình dân học vụ số” tại trạm.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

11. Đề nghị Ủy ban MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố, tổ công nghệ số cộng đồng tổ chức triển khai có hiệu quả phong trào “bình dân học vụ số”; thường xuyên tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số.

- Tiếp tục triển khai các phong trào thi đua của cơ quan ngành dọc gắn với phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại địa phương;

- Phối hợp tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của Nhân dân; tham gia giám sát việc thực hiện.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

Trên đây là Kế hoạch Hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị trên địa bàn phường Lê Thanh Nghị. UBND phường đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc báo cáo về UBND phường (qua Phòng Kinh tế) để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ (để b/c);
- Công an thành phố (để b/c);
- TT Đảng uỷ (để b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- CT UBND phường;
- Các phòng, đơn vị thuộc phường;
- Công an phường;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường;
- TT DVSNC;
- Công TTĐT phường;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Phúc